TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 04 tháng 03 năm 2019
V/v "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngọ Thị Thanh Hảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thu Hương
2. Ông Nguyễn Văn Môn

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Mai Hương - Thư ký Tòa án

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Đức Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 03 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 468/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2018 về việc "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXX-ST ngày 30 tháng 01 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15/02/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Số nhà L, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Đỗ Trọng A, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Số nhà M, đường L, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 21/01/2019, bản tự khai, quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:* Chị và anh Đỗ Trọng A đã được Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự

số 154/2017/QĐST-HNGĐ ngày 03/8/2017, theo quyết định trên chị được nuôi con chung là cháu Đỗ Bảo T, sinh ngày 16/11/2013, anh Đỗ Trọng A nuôi dưỡng con chung là cháu Đỗ Kim H, sinh ngày 29/3/2010. Về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn xong anh Anh không có mặt tại địa phương, không chăm sóc gì đến các con, cháu Đỗ Kim H vẫn do chị chăm sóc và nuôi dưỡng. Để tạo điều kiện chăm sóc con cái, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi cháu Đỗ Kim H. Chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

**** Tài liệu, chứng cứ thu thập được:***

+ Biên biên bản xác minh ngày 27/12/2018, bà Đinh Thị H1 là mẹ đẻ anh Đỗ Trọng A cung cấp như sau: Bà là mẹ đẻ của anh Đỗ Trọng A, hiện anh Đỗ Trọng A đăng ký hộ khẩu thường trú tại số nhà M, đường L, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Anh Đỗ Trọng A đi làm ăn xa, khoảng hơn một năm nay không có mặt tại địa phương, thỉnh thoảng mới về. Gia đình không biết địa chỉ cụ thể của anh Đỗ Trọng A, gia đình chỉ liên lạc qua điện thoại. Bà có nhận được thông báo thụ lý vụ án của Tòa án, bà đã thông báo cho anh Đỗ Trọng A biết việc chị H khởi kiện thay đổi người nuôi con, anh Đỗ Trọng A không nhất trí. Hiện tại cháu Đỗ Kim H do chị H chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Đỗ Trọng A ở xa không có điều kiện chăm sóc cháu H, anh Đỗ Trọng A thường xuyên gọi điện thoại cho cháu H và gửi tiền về để nuôi cháu H.

+ Bà Trần Thị H1 - tổ Phó tổ dân phố H 1, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang cung cấp: anh Đỗ Trọng A có hộ khẩu thường trú tại số nhà M, đường L, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, nhưng hiện tại anh Đỗ Trọng A đi làm ăn xa, ít khi về địa phương, địa phương cũng không rõ anh Đỗ Trọng A ở đâu vì khi đi anh Đỗ Trọng A không thông báo gì cho địa phương biết. Hai con chung của chị H và anh Đỗ Trọng A sinh sống cùng với chị H.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 25/01/2019 của cháu Đỗ Kim H trình bày:* Cháu là con của mẹ Nguyễn Thị Thu H , bố là Đỗ Trọng A, do bố cháu là Đỗ Trọng A đi làm ăn xa không có nhà, hiện nay cháu đang ở với mẹ và học tại trường tiểu học S. Nguyện vọng của cháu là được ở với mẹ để thuận lợi trong việc học tập và sinh hoạt vì cháu là con gái.

+ Tòa án đã niêm yết toàn bộ Thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các giấy tờ khác của Tòa án tại nơi anh Đỗ Trọng A đăng ký hộ khẩu thường trú theo quy định của pháp luật, nhưng anh Đỗ Trọng A không đến Tòa án để viết bản tự khai và hòa giải.

+ Tòa án đã tiến hành mở phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và không hòa giải được vì chị H đề nghị không hòa giải.

+ Ngày 15/02/2019 Tòa án hoãn phiên tòa vì bị đơn là anh Đỗ Trọng A vắng mặt lần thứ nhất không có lý do.

+ Tại phiên tòa ngày hôm nay anh Đỗ Trọng A tiếp tục vắng mặt, chị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Tòa án xét xử vắng mặt anh Đỗ Trọng A.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phát biểu:

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H, xử cho về con chung: Giao con chung là cháu Đỗ Kim H, sinh ngày 29/3/2010 cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Đỗ Trọng A không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị H không yêu cầu; Về án phí: chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

- Kiến nghị, khắc phục vi phạm: Không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là anh Đỗ Trọng A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, chị Nguyễn Thị Thu H có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt anh Anh, chị H theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của chị H về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thấy: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Đỗ Trọng A đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 154/2017/QĐST-HNGĐ ngày 03/8/2017 của tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Theo quyết định trên chị H chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Đỗ Bảo T, sinh ngày 16/11/2013, anh Đỗ Trọng A nuôi dưỡng con chung là cháu Đỗ Kim H, sinh ngày 29/3/2010. Sau khi ly hôn anh Đỗ Trọng A đi làm ăn xa, việc chăm sóc các con đều do chị H nuôi dưỡng và hiện tại cháu Đỗ Kim H đang ở cùng với chị H, còn anh Đỗ Trọng A hiện làm ăn xa không rõ địa chỉ, bố mẹ anh Đỗ Trọng A cũng không rõ anh A đang sinh sống ở đâu. Mặt khác, nguyện vọng của cháu Đỗ Kim H muốn ở với mẹ. Để đảm bảo cuộc sống và sự

phát triển tốt nhất của cháu Đỗ Kim H, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu H là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Vì lợi ích của người con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con nếu sau này các đương sự có yêu cầu.

[4]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 147; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Xử:

2.1. Về nuôi con chung: Giao cháu Đỗ Kim H, sinh ngày 29/3/2010 cho chị Nguyễn Thị Thu H nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

2.2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai số AA/2012/07187 ngày 11/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

2.3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Thu H, anh Đỗ Trọng A vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKS TP B;
- CCTHA dân sự TP B;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Ngọ Thị Thanh Hảo